

Bản án số: 80/2020/HSST
Ngày: 25/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Tuấn Vương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Dung.
2. Ông Hoàng Văn Hiền.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Yến - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Việt Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/HSST ngày 02/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST – HS ngày 10/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày: 05/12/1979.

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị D và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị khởi tố bị can theo Quyết định số 113 và bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 47 cùng ngày 16/9/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tiền Hải. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967. (đã chết)

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Trần Thị D1, sinh năm 1966 (vợ của ông Nguyễn Văn T).

- + Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990 (con đẻ của ông Nguyễn Văn T)
- + Anh Nguyễn Duy H1, sinh năm 1994 (con đẻ của ông Nguyễn Văn T)
- + Chị Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1996 (con đẻ của ông Nguyễn Văn T).

Đều địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Anh Nguyễn Duy H1, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình.

(Bà D1, chị H, anh H1, chị B đều vắng mặt không có lý do)

***Người làm chứng:**

- Anh Tạ Văn P, sinh năm 1972. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Tô Duy P, sinh năm 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Chị Trương Thị V, sinh năm 1992. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30' ngày 21/8/2020, Nguyễn Văn Q (là lái xe của Công ty Cổ phần X có địa chỉ tại Tổ dân phố số y, thị trấn T, huyện T) điều khiển xe ô tô BKS: 17C-091.xx kéo theo somi rơ moóc BKS: 29R-063.yy của công ty Cổ phần X (Có giấy phép lái xe) đi từ Khu Công nghiệp Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh về Chi nhánh Công ty Cổ phần Y có địa chỉ tại Khu công nghiệp huyện T để lấy khí. Khoảng 15h00' cùng ngày, Q điều khiển xe ô tô theo hướng từ thị trấn T về xã Đ, khi gần đến khu vực ngã ba đường giao nhau giữa đường ĐT465 và đường rẽ vào Xí nghiệp phân phối khí thấp áp miền Bắc - là đoạn đường có bố trí vạch ký hiệu 1.3 vạch phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều (vạch tim đường) dạng vạch đôi, nét liền, màu vàng, xe không được lấn làn, đè vạch. Khi còn cách ngã ba khoảng 20 mét, Q bật tín hiệu đèn xi nhan rẽ trái để chuẩn bị rẽ sang bên trái đường thì phát hiện phía trước cách đầu xe của Q khoảng 30 mét có xe mô tô BKS: 17H5-94zz do ông Nguyễn Văn T điều khiển (có Giấy phép lái xe) đi hướng ngược chiều đang tiến về phía ngã ba. Do vi phạm quy định về sử dụng làn đường, chuyển hướng xe tại nơi không được phép và khi chưa có đủ các điều kiện an toàn cần thiết nên Q đã đánh tay lái cho xe ô tô rẽ luôn sang làn đường phía bên trái theo chiều đi dẫn đến phần khung kim loại bảo vệ bên phải của somi rơ moóc đã va quệt với phần thân bên trái

xe mô tô BKS: 17H5-94zz do ông T điều khiển làm ông T và xe mô tô văng sang làn đường phía bên trái theo chiều đi và tiếp tục va chạm với xe ô tô BKS: 17C-062.aa do chị Trương Thị V điều khiển (có Giấy phép lái xe) đang đi hướng ngược chiều đến. Hậu quả ông T bị vỡ xương sọ vùng trán, tụ máu dưới da đầu, gãy xương chính mũi, gãy xương sườn 5, 6, 7 cung trước bên phải, gãy xương sườn 3, 4, 5, 6 cung trước bên trái và tử vong tại chỗ.

Tại Bản cáo trạng số 82/CT – VKSTH ngày 30/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Q về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 50; điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã trả lại 01 xe ô tô đầu kéo BKS 17C – 091.xx và 01 sơ mi rơ mooc BKS 29R – 063.yy cho Công ty cổ phần; trả lại 01 xe mô tô BKS 17H5 – 94zz cho anh Nguyễn Duy H1 (là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại) và trả lại 01 xe ô tô BKS 17C – 062.aa cho chị Trương Thị V.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo Nguyễn Văn Q đã thỏa thuận bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, và người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản khám nghiệm tử thi do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải lập ngày 21/8/2020;

- Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 24/8/2020 tại Công an huyện Tiền Hải ;

- Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 201/PY-PC09 ngày 07/9/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

- Bản kết luận giám định số 44/KLGDHS-PC09 ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

- Bản kết luận giám định số 7008/C09-TT3 ngày 19/11/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an;

- Các biên bản làm việc; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Tiền Hải lập cùng ngày 21/8 và 24/8/2020;

- Lời khai của những người làm chứng là anh Tạ Văn P, anh Tô Duy P1 và chị Trương Thị V.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h00' ngày 21/8/2020 Nguyễn Văn Q điều khiển xe ô tô BKS: 17C-091.xx kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 29R-063.yy đi hướng từ thị trấn T về xã Đ. Khi đi đến ngã ba đường giao nhau giữa đường ĐT465 với đường rẽ vào Xí nghiệp phân phối khí thấp áp miền Bắc thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện T, do vi phạm quy định về sử dụng làn đường, chuyển hướng xe tại nơi không được phép và khi chưa có đủ các điều kiện an toàn cần thiết nên xe ô tô do Q điều khiển đã va chạm với xe mô tô BKS: 17H5-94zz do ông

Nguyễn Văn T điều khiển đi hướng ngược chiều dẫn đến hậu quả làm ông T bị chấn thương sọ não và chết ngay tại chỗ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Q đã vi phạm Điều 9; Điều 11; Điều 13; Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ; Chương 10 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải (*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ; Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn; Trong khi chuyển hướng, người lái xe... phải ... nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác*) và gây hậu quả làm chết 01 người nên đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 2zz Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260: Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo : Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ moóc đã vi phạm quy định về sử dụng làn đường, chuyển hướng xe tại nơi không cho phép và khi chưa đủ các điều kiện an toàn cần thiết nên xe ô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm với xe mô tô do ông Nguyễn Văn T điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm ông T bị chết. Hành vi phạm tội của bị cáo còn

xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ người lao động thuần túy, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại. Gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng điều 65 bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương và ấn định thời gian thử thách nhất định cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân lương thiện.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải xác định: 01 xe ô tô đầu kéo BKS 17C – 091.xx và 01 sơ mi rơ móoc BKS 29R – 063.yylà tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần đầu tư và xuất nhập khẩu khí nén thiên nhiên; 01 xe mô tô BKS 17H5 – 94zz là tài sản hợp pháp của gia đình bị hại và 01 xe ô tô BKS 17C – 062.aa là tài sản hợp pháp chị Trương Thị V nên đã trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo Nguyễn Văn Q đã thỏa thuận bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự, đến nay đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về những vấn đề khác: Trong vụ án này có chị Trương Thị V là người điều khiển xe ô tô BKS: 17C – 062.aa đi hướng cùng chiều với xe ô tô do Q điều khiển, sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô do ông T điều khiển văng sang làn đường bên trái và tiếp tục va chạm với xe ô tô của chị V, tuy nhiên cả chị V và xe ô tô đều không bị thiệt hại gì, chị V không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của người bị hại; được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/12/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.”

3. Về vật chứng:

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã trả lại 01 xe ô tô đầu kéo BKS 17C – 091.xx và 01 sơ mi rơ móc BKS 29R – 063.yy cho Công ty cổ phần đầu tư và xuất nhập khẩu khí nén thiên nhiên; trả lại 01 xe mô tô BKS 17H5 – 94zz cho anh Nguyễn Duy H1 (là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại) và trả lại 01 xe ô tô BKS 17C – 062.aa cho chị Trương Thị Vân.

4. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/12/2020).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Phòng KT Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã A, huyện Q;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Chu Tuấn Vương